

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO TOÀN KHÓA NGÀNH SƯ PHẠM MỸ THUẬT
HỆ ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG TC-ĐH KHÓA 2 (2020 - 2023)

T T	Kỳ	Mã số	KHỐI KIẾN THỨC - MÔN HỌC	Tổng số TC	Học kỳ I				Học kỳ II				Học kỳ III				Học kỳ IV				Học kỳ V				Học kỳ VI				Ghi chú
					Số	Lý	Thực	Tự	Số	Lý	Thực	Tự	Số	Lý	Thực	Tự	Số	Lý	Thực	Tự	Số	Lý	Thực	Tự	Số	Lý	Thực	Tự	
					TC	TH	H	học	TC	TH	H	học	TC	TH	H	học	TC	TH	H	học	TC	TH	H	học	TC	TH	H	học	
		M1	KHỐI KIẾN THỨC CHUNG	11																									
	1	POL2009	Triết học Mác-Lênin	3	3	32	8	5																					
1	2	POL2010	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	2					2	20	8	2																	
2	3	POL2011	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2									2	20	8	2													
3	4	POL2003	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2													2	20	8	2									
4	5	POL2013	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2																	2	20	8	2					
4		M2	KHỐI KIẾN THỨC CƠ BẢN CHUNG CỦA NHÓM NGÀNH	6																									
5	1	FAE2092	Đại cương các loại hình nghệ thuật (SPMT)	2	2	20	8	2																					
6	3	PPE2008	Phương pháp Nghiên cứu khoa học	2									2	20	8	2													
7	1	FAE2056	Cơ sở tạo hình	2	2	8	20	2																					
7		M3	KHỐI KIẾN THỨC CƠ SỞ NGÀNH	7																									
8	3	FAE2093	Lịch sử Mỹ thuật Thế giới và Việt nam	3									3	30	12	3													
9	4	FAE2086	Lý luận và phê bình Mỹ thuật	2													2	20	23	2									
10	1	FAE2073	Tin học chuyên ngành	2	2	8	20	2																					
10		M4	KHỐI KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH	29																									
11	2	FAE2050	Hình họa 4	2					2	2	26	2																	
12	3	FAE2001	Hình họa 5	2									2	2	26	2													
13	4	FAE2002	Hình họa 6	2													2	2	26	2									
14	5	FAE2003	Hình họa 7	3																	3	2	41	2					
15	1	FAE2088	Trang trí ứng dụng	2	2	2	26	2																					
16	2	FAE2018	Nghệ thuật thiết kế	2					2	2	26	2																	
17	5	FAE2006	Bố cục chất liệu Sơn dầu 1	2																	2	2	26	2					
18	4	FAE2007	Bố cục chất liệu lụa 1	2													2	2	26	2									
19	3	FAE2008	Bố cục chất liệu Khắc gỗ	2									2	2	26	2													
20	4	FAE2089	Nghệ thuật tạo hình không gian 2D, 3D	2													2	2	26	2									
21	2	FAE2027	Ký họa	2					2	2	26	2																	
22	4	FAE2017	In độc bản	2													2	2	26	2									
23	4	FAE2090	Mỹ thuật Sân khấu biểu diễn	2													2	2	26	2									
24	2	FAE2091	Nghệ thuật trang trí kiến trúc	2					2	2	26	2																	
24		M9	KHỐI KIẾN THỨC NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM	10																									
25	2	FAE2095	Phương pháp dạy học Mỹ thuật 2	2					2	13	15	2																	
26	3	PPE2028	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm	3									3	10	20	15													
27	1	PPE2001	Tâm lý học	3	3	22	20	3																					
28	5	FAE2097	Trải nghiệm hoạt động Mỹ thuật	2																	2	8	20	2					
28		M6	KHỐI KIẾN THỨC THỰC TẾ CHUYÊN MÔN, THỰC TẬP VÀ TỐT NGHIỆP	16																									
28		BB6	Khối kiến thức thực tế, thực tập nghề nghiệp	6																									
29	4	FAE2013	Thực tế chuyên môn 3	2													2	2	2	26									
30	5	FAE2022	Thực tập sư phạm 2	4																	4	2							
30		TC6	Khối kiến thức tốt nghiệp	10																									
31	6	FAE2020	Sáng tác Mỹ thuật (HP tốt nghiệp)	5																					5				
32	6	FAE2083	Khóa luận/Hoạt động SPMT tổng hợp	5																					5				
			Tổng số tín chỉ:	79	14				12				14				16				13				10				
			Tổng số tiết lý thuyết:	303		92				41				84				52				34							
			Tổng số tiết thực hành:	587			102				127				100				163				95						
			Tổng số tiết tự học:	102				16				12				26				40				8					

Người lập biểu

Khoa Giáo dục đại cương

Khoa Sư phạm Mỹ thuật

Phòng Đào tạo

Hà Nội, ngày.....tháng 9 năm 2020
HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Thu Hương

Bạch Thị Lan Anh

Nguyễn Thị May

Nguyễn Văn Định

PGS.TS. Đào Đăng Phụng